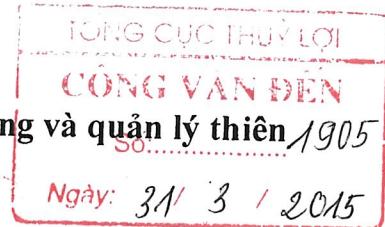


Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 23 tháng 3 năm 2015

BÁO CÁO

Kết quả 05 năm thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng” giai đoạn 2009-2014



Thực hiện Công văn số 186/TCTL-GNTT ngày 09/02/2015 của Tổng cục Thủy lợi về việc báo cáo kết quả 05 năm thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng” giai đoạn 2009-2014, Sở Nông nghiệp và PTNT - Thường trực Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh báo cáo như sau:

1. Kế hoạch thực hiện đã phê duyệt

- Năm 2011: Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu có Quyết định số 1064/QĐ-UBND ngày 15/5/2011 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng” tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đến năm 2020.
- Năm 2013: Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có Công văn số 3859/UBND-VP ngày 10/6/2013 về việc cấp kinh phí thực hiện kế hoạch Dự án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng” tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu năm 2013.
- Năm 2014: Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu có Quyết định số 1398/QĐ-UBND ngày 08/7/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng” năm 2014 tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

2. Kết quả 05 thực hiện

- Từ năm 2012- 2014, Tỉnh đã đưa đi đào tạo 25 giảng viên cấp tỉnh; Đồng thời, tổ chức đào tạo giảng viên cấp huyện, thành phố 68 người và đào tạo giảng viên cấp xã, phường, thị trấn 198 người.

- Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh đã tổ chức tập huấn tuyên truyền nâng cao nhận thức về Phòng, chống thiên tai (PCTT), nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng cho người dân ở những khu vực thường xuyên chịu ảnh hưởng thiên tai với khoảng 2.800 lượt người tham dự

(Từ 2011-2014), và tổ chức lớp cho các đối tượng các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh với khoảng 100 người tham dự.

- Tổ chức lớp hướng dẫn xây dựng kế hoạch hàng năm về phòng, chống - giảm nhẹ thiên tai và thích ứng biến đổi khí hậu với khoảng 133 lượt người tham dự.

- Tổ chức tuyên truyền về quản lý rủi ro thiên tai qua các phương tiện thông tin đại chúng, đĩa DVD, tờ rơi, pano, áp phích, tờ bướm,... Ngoài ra còn trang bị cho các địa phương bản đồ (khô Ao) đường đi của bão và ATND. Đồng thời, Đài phát thanh truyền hình của các địa phương tổ chức tuyên truyền, phổ biến phát thanh thông tin các văn bản về công tác PCTT, lồng ghép các các buổi sinh hoạt họp cụm, tổ dân cư. Đặc biệt những ngày diễn ta bão, ATND, Đài phát thanh của địa phương thường xuyên cập nhật thông tin, tập trung phát tin diễn biến bão, ATND liên tục (khoảng 15-30 phút/lần).

- Song song với các hoạt động trên, các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh cũng đã tổ chức diễn tập, kiểm tra phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại các xã, phường, thị trấn. Qua đó, cũng nhằm nâng cao nhận thức và chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai. Các đợt diễn tập diễn ra thành công, đúng mục đích, yêu cầu đề ra; đảm bảo an toàn về người và tài sản, phương tiện, trang thiết bị tham gia diễn tập.

- Sở Nông nghiệp và PTNT - Thường trực Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh đã phối hợp với Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch tổ chức chương trình biểu diễn, kịch về công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai lồng ghép vào các ngày lễ, truyền thống tại địa phương.

- Năm 2014 đã trang bị công cụ hỗ trợ giảng dạy cho Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng” gồm: máy tính xách tay, màn chiếu, máy chiếu, bút laser cho các đơn vị. Đồng thời, cũng trang bị các trang thiết bị (hơn 69 loa phát thanh cầm tay – có còi hụ) để thiết lập hệ thống cảnh báo sớm, truyền tin sớm về thiên tai trong cộng đồng.

- Ngoài ra, Sở Nông nghiệp và PTNT – Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai đã phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo đã triển khai những công việc như sau:

+ Nâng cao năng lực về quản lý, triển khai thực hiện các hoạt động quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng (QLRRTTDVCĐ) cho cán bộ quản lý ở các cấp học với mục tiêu đảm bảo 100% cán bộ các cấp trực tiếp làm công tác quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng được tập huấn, nâng cao năng lực và trình độ về quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng bao gồm các hoạt động: Xây dựng các quy định hướng dẫn phù hợp và thống nhất về quản lý, triển khai thực hiện các hoạt động QLRRTTDVCĐ cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh; Xây dựng đội ngũ cán bộ thực hiện công tác phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai; Đào tạo về lĩnh vực QLRRTTDVCĐ cho cán bộ

trực tiếp làm công tác quản lý thiên tai ở cấp cơ sở; trang bị công cụ hỗ trợ công tác phòng, tránh thiên tai cho các cơ sở giáo dục các cấp.

+ Tăng cường truyền thông giáo dục, nâng cao năng lực cho cộng đồng về quản lý rủi ro thiên tai với mục tiêu nhằm tăng cường năng lực cho cộng đồng về giảm nhẹ thiên tai; trên 80% cán bộ, giáo viên, học sinh ở các vùng thường xuyên bị thiên tai được phổ biến kiến thức về phòng, tránh lụt, bão và giảm nhẹ thiên tai bao gồm các hoạt động cụ thể: Thành lập nhóm triển khai thực hiện các hoạt động QLRRTTDVCD tại các cấp từ Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo đến các trường; Tham gia các lớp đào tạo hàng năm cho cộng đồng về từng hoạt động riêng biệt trong công tác quản lý rủi ro thiên tai tại cộng đồng.

+ Trong năm 2014, Sở Giáo dục và đào tạo đã triển khai tập huấn cho Cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học khối lớp 4 và lớp 5 của 2 huyện Long Điền và Đất Đỏ với số lượng 400 lượt người tham gia.

Tổng kinh phí thực hiện Đề án của tỉnh: Năm 2013 là: 389.730.000 đồng; năm 2014 là 610.939.200 đồng.

(*Phụ lục định kèm*)

3. Đánh giá quá trình, kết quả thực hiện

- Nhận thức ý nghĩa và tầm quan trọng trong việc thực hiện Đề án, Lãnh đạo tỉnh quan tâm chỉ đạo sâu sát việc triển khai tổ chức thực hiện Đề án: Có sự phối hợp tốt giữa các Sở ngành, địa phương trong tổ chức thực hiện.

- Việc thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng” những năm qua đã phần nào nâng cao năng lực cho cán bộ các cấp, ban ngành đoàn thể, nhóm cộng đồng tình nguyện tham gia công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai; xây dựng lực lượng nòng cốt đội ngũ giảng viên (trong khuôn khổ Đề án 1002CP) cấp huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn có chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng về quản lý, phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai theo Đề án 1002CP; xây dựng được lực lượng nhóm hỗ trợ kỹ thuật, tình nguyện viên các cấp nhằm hướng dẫn, hỗ trợ cộng đồng trong việc thực hiện đề án 1002CP, nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng. Đồng thời, đã tổ chức thực hiện tốt công tác tập huấn, tuyên truyền, phổ biến kiến thức cơ bản về quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng cho nhân dân, doanh nghiệp,...qua đó các Sở, ngành chức năng, địa phương đã xác định được vai trò trách nhiệm của mình trong công tác phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai; Ý thức của người dân về công tác PT & GNTT đã có những chuyển biến tích cực từ đó giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản, góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững của đất nước.

- Đôi với ngành Giáo dục, qua kết quả tổ chức tập huấn trang bị kiến thức cho học sinh các cấp học về các loại hình thiên tai và các tác động, hậu quả do thiên tai gây

ra là hết sức vô cùng cần thiết và được các giáo viên tham gia hưởng ứng tích cực và đánh giá cao. Điều này cho thấy việc đưa kiến thức quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng cho các cơ sở giáo dục, nhà trường là rất thiết thực và những năm tiếp theo ở sẽ triển khai đại trà đến tất cả các cấp học.

- Bên cạnh những điểm đã đạt được trong việc thực hiện Đề án, đôi lúc các địa phương và các Sở, ban, ngành còn tâm lý chủ quan, lãnh đạo địa phương và các đơn vị chưa thật sự quan tâm sâu sát, từ đó dẫn đến tình trạng không nắm bắt kịp thời các bước thực hiện và các phần công việc thực hiện theo yêu cầu của Đề án.

4. Khó khăn, vướng mắc

- Nguồn kinh phí địa phương hạn chế không thể triển khai các hoạt động một cách đồng bộ có hệ thống theo kế hoạch đã phê duyệt.

- Chưa có hướng dẫn cơ chế về tài chính để tổ chức thực hiện đề án nên một số hoạt động còn lúng túng.

- Về một số bước thực hiện và phần công việc của Đề án, ở địa phương còn cảm thấy lúng túng, không nắm bắt được theo yêu cầu của Đề án.

- Cán bộ thực hiện công tác Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn ở địa phương hầu hết là kiêm nhiệm, và thường xuyên chuyển đổi công tác nên mặc dù đã được cử đi đào tạo giảng viên cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã nên không thể tiếp tục công việc Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn ở địa phương được; Đồng thời, về trình độ chuyên môn cũng như kinh nghiệm về công tác này còn nhiều hạn chế.

5. Đề xuất

- Bộ Nông nghiệp & PTNT có phương án sớm hỗ trợ kinh phí để địa phương tổ chức thực hiện Đề án kịp tiến độ kế hoạch.

- Sớm ban hành hướng dẫn cơ chế tài chính, các định mức cụ thể thực hiện Đề án.

- Bộ Nông nghiệp & PTNT -- Tổng cục Thủy lợi cần mở thêm các lớp hướng dẫn cụ thể việc thực hiện đề án, ngoài ra tổ chức hội thảo hoặc chuyến đi thực tế hoặc hỏi kinh nghiệm của các địa phương thực hiện tốt đề án./. U

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Tổng cục Thủy lợi (b/c);
- Giám đốc Sở (b/c);
- Lưu VT; VPTTr.PCTT.



Trần Văn Cường

PHỤ LỤC 6
MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ THEO DỘI, ĐÁNH GIÁ CẤP TỈNH

Tỉnh: Bà Rịa-Vũng Tàu
Cán bộ thực hiện: Lê Thị Thanh Tuyền
Ngày gửi báo cáo: /3/2015

Chỉ số	Thông tin cần báo cáo	Đơn vị tính	Kết quả thu thập thông tin	Giá trị của các chỉ số tỷ lệ (%)	Thông tin bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Chỉ số 1B	Số lượng và tên các quyết định, văn bản hướng dẫn do cấp tỉnh ban hành để thực hiện Đề án				Các huyện, TP cũng đã ban hành các văn bản để triển khai việc thực hiện Đề án
Chỉ số 2A	Số lượng tinh đã ban hành kế hoạch thực hiện Đề án	Tinh đã ban hành kế hoạch thực hiện Đề án	Đã có		
Chỉ số 2B	Số lượng tinh đã có báo cáo kết quả thực hiện Đề án	Tinh đã có báo cáo kết quả thực hiện Đề án	Đã có		
Chỉ số 4	Số lượng cán bộ nữ tham gia thực hiện Đề án ở các cấp	Số lượng cán bộ nữ tham gia thực hiện Đề án ở cấp tỉnh	05 người	Tổng cộng 25 người được cử đi đào tạo GV cấp tỉnh	
	Số lượng cán bộ nữ tham gia thực hiện Đề án ở cấp huyện	25 người		Tổng cộng 68 người được cử đi đào tạo GV cấp huyện	
	Số lượng cán bộ nữ tham gia thực hiện Đề án ở cấp xã	40 người		Tổng cộng 198 người được cử đi đào tạo GV cấp xã	

Chi số 6A= 6A1/6A2*1 00%	Tỷ lệ tập huấn viên cấp tỉnh đã được đào tạo về QLRRTT-DVCĐ	Số lượng tập huấn viên cấp tỉnh đã được đào tạo về QLRRTT-DVCĐ	25	Tham gia đào tạo C tỉnh
Chi số 6B	Số lượng tập huấn viên cấp huyện đã được đào tạo về QLRRTT-DVCĐ	Số lượng tập huấn viên cấp huyện đã được đào tạo về QLRRTT-DVCĐ	68	Tham gia đào tạo GV cấp huyện
Chi số 6C	Số lượng tập huấn viên cấp xã đã được đào tạo về QLRRTT-DVCĐ	Số lượng tập huấn viên cấp xã đã được đào tạo về QLRRTT-DVCĐ	331	Tham gia đào tạo GV cấp xã và hướng dẫn xây dựng Kế hoạch và các kiến thức về QLRRTT
Chi số 7A= 7A1/7A2*1 00%	Tỷ lệ xã của tỉnh tổ chức tuyên biến kiến thức về phòng chống thiên tai hàng năm	Số lượng xã của tỉnh tổ chức tuyên biến kiến thức về phòng chống thiên tai hàng năm	có tổ chức	
Chi số 8A	Tỷ lệ số người dân của xã được tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng chống thiên tai hàng năm	Tỷ lệ số người dân của xã được tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng chống thiên tai hàng năm	2800	
Chi số 9A	Tỷ lệ xã của tỉnh đã triển khai diễn tập hàng năm	Tỷ lệ xã của tỉnh đã triển khai diễn tập hàng năm	20	Thành phố Bà Rịa: 01 phường, Huyện Long Điền: 07 xã, thị trấn; Huyện Đất Đỏ: 02 xã ; Huyện Xuyên Mộc: 02 xã, Huyện Tân Thành: 10 xã, thị trấn; Ngoài ra các huyện, thành phố đều tổ chức diễn tập cấp huyện và thành phố, nguồn Kinh phí diễn tập không lấy từ Kinh phí thực hiện Đề án
Chi số 10A1	Số lượng tỉnh đã sử dụng bộ tài liệu về QLRRTT-DVCĐ do Bộ Nông nghiệp và PTNT/TCTL ban hành để tập huấn	Tỉnh đã sử dụng bộ tài liệu về QLRRTT-DVCĐ do Bộ Nông nghiệp và PTNT/TCTL ban hành để tập huấn	Đã có	
Chi số 10B= 10B1/10B2 *100%	Tỷ lệ huyện của tỉnh đã sử dụng bộ tài liệu về QLRRTT-DVCĐ do Bộ Nông nghiệp và PTNT/TCTL ban hành để tập huấn	Số lượng huyện của tỉnh đã sử dụng bộ tài liệu về QLRRTT-DVCĐ do Bộ Nông nghiệp và PTNT/TCTL ban hành để tập huấn	8 huyện	100%
	Tổng số huyện nằm trong danh sách thực hiện Đề án của tỉnh	Tổng số huyện nằm trong danh sách thực hiện Đề án của tỉnh	8 huyện	

Chỉ số 11A= 10C= 10C1/10C2 *100%	Số lượng tỉnh đã sử dụng bộ tài liệu ban hành của cấp trên biên soạn lại phù hợp với điều kiện địa phương	Tỉnh đã sử dụng bộ tài liệu ban hành của cấp trên biên soạn lại phù hợp với điều kiện địa phương	Đã có	82 xã, phường, thị trấn
Chỉ số 11B= 11B1/11B2*1 00%	Tỷ lệ cấp huyện đã sử dụng bộ tài liệu ban hành của cấp trên biên soạn lại phù hợp với điều kiện địa phương	Số lượng huyện đã sử dụng bộ tài liệu ban hành của cấp trên biên soạn lại phù hợp với điều kiện địa phương	8 huyện	100%
Chỉ số 11C= 11C1/11C2*1 00%	Tỷ lệ cấp xã đã sử dụng bộ tài liệu ban hành của cấp trên biên soạn lại phù hợp với điều kiện địa phương	Số lượng xã đã sử dụng bộ tài liệu ban hành của cấp trên biên soạn lại phù hợp với điều kiện địa phương	có sử dụng về tập huấn cho địa phương	
Chỉ số 12A= 12A1/12A2*1 00%	Tỷ lệ xã của tỉnh đã xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai hàng năm có sự tham gia của cộng đồng	Số lượng xã của tỉnh đã xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai hàng năm có sự tham gia của cộng đồng	Đang triển khai	
Chỉ số 13A= 13A1/13A2*1 00%	Tỷ lệ xã của tỉnh đã lồng ghép kế hoạch phòng, chống thiên tai vào kế hoạch phát triển KTXH của địa phương	Tổng số xã nằm trong danh sách thực hiện Đề án của tỉnh		
Chỉ số 15A	Liệt kê các trang thiết bị hiện có phục vụ công tác thực hiện Đề án ở cấp tỉnh	Số lượng xã của tỉnh đã lồng ghép kế hoạch phòng, chống thiên tai vào kế hoạch phát triển KTXH của địa phương	82 xã, phường, thị trấn hiện đang xây dựng KH	
Chỉ số 15B	Liệt kê các trang thiết bị hiện có phục vụ công tác thực hiện Đề án ở cấp huyện	máy tính xách tay, màng chiếu, máy chiếu, bút laser	01 bộ	Ngoài ra còn có các bộ cộng dụng dùng để giảng dạy, tập huấn cho các lớp giảng viên và người dân
		loa phát thanh cầm tay có cõi hụ	69 cái	Ngoài ra còn có các bộ cộng dụng dùng để giảng dạy, tập huấn cho các lớp giảng viên và người dân

Chi số 17A= 17A1/17A2*1 00%	Tỷ lệ xã của tỉnh đã có hệ thống truyền tin, cảnh báo sớm về thiên tai	Số lượng xã của tỉnh đã có hệ thống truyền tin, cảnh báo sớm về thiên tai	
Chi số 18A	Tỷ lệ người dân trên địa bàn xã nhận được thông tin cảnh báo sớm về thiên tai	Tỷ lệ người dân trên địa bàn xã nhận được thông tin cảnh báo sớm về thiên tai	Khi có thiên tai xảy ra, các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đều được thông tin cảnh báo trong thời gian nhanh nhất qua đài truyền thanh địa phương, ngoài ra các cán bộ của địa phương còn đi thông tin trực tiếp đến từng khu phố, thôn, áp.
Chi số 22B	Tỷ lệ giáo viên các trường tiêu học trên địa bàn tỉnh đã được đào tạo, tập huấn về QLRRTT	Tỷ lệ giáo viên các trường tiêu học trên địa bàn tỉnh đã được đào tạo, tập huấn về QLRRTT	
Chi số 23B	Số lượng giáo viên các cấp học trên địa bàn tỉnh tham gia vào đội ngũ giảng viên về QLRRTT-DVCD ở cấp huyện, xã	Số lượng giáo viên các cấp học trên địa bàn tỉnh tham gia vào đội ngũ giảng viên về QLRRTT-DVCD ở cấp huyện, xã	
Chi số 25A	Số lượng tiết học và hoạt động ngoại khóa cấp tiêu học trên địa bàn tỉnh có lồng ghép nội dung phòng chống và GNTT	Số lượng tiết học và hoạt động ngoại khóa cấp tiêu học trên địa bàn tỉnh có lồng ghép nội dung phòng chống và GNTT	có triển khai
Chi số 27C= 27C1/27C2*1 00%	Tỷ lệ giải ngân vốn ngân sách thực hiện Đề án hàng năm của tỉnh (ngành Nông nghiệp và PTNT)	Kinh phí từ nguồn vốn ngân sách đã được giải ngân hàng năm của tỉnh (ngành Nông nghiệp và PTNT) (27C1) Tổng kinh phí từ nguồn vốn ngân sách được cấp hàng năm của tỉnh (ngành Nông nghiệp và PTNT) (27C2)	1.000.669.200 100%